TOÀ ÁN ND QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*** ----------
Số:92/QĐST - HNGĐ	*Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 33/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Bích H - sinh năm: 1989.

Trú tại: P301, A6 Tập thể N Đ, phường N Đ, quận Đống Đa, Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến D- sinh năm: 1989.

Trú tại: P501 – B11D N T Y, phường T H, Cầu Giấy, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

Áp dụng Điều 4; Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định và danh mục mức án phí lệ phí toà án ban hành kèm theo.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ thành ngày 22 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị ***Nguyễn Bích H*** và anh ***Nguyễn Tiến D.***

2. **Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

***Về con chung*:** Chị H và anh D thỏa thuận có 01 con chung khi ly hôn chị H trực tiếp nuôi con Nguyễn Hà V – sinh ngày 27/10/2012, ghi nhận sự tự nguyện của anh D đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 4/2018 cho đến khi con chung trưởng thành tự lập hoặc có sự thay đổi khác.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

***Về tài sản chung*:**Chị H và anh D tự nguyện thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Chị H và anh D tự lo chỗ ở sau khi ly hôn.

Về công nợ: Anh chị tự nguyện thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

***Về lệ phí**:* Ghi nhận sự tự nguyện của chị H tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0005612 ngày 09/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy - Hà Nội.

3. ***Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.***

Nơi nhận:
VKSND quận Cầu Giấy
Đương sự
Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY
THẨM PHÁN
(đã ký)

Bùi Thị Huê

TOÀ ÁN ND QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***
----------	----------
Số:92/QĐST - HNGĐ	*Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

Áp dụng Điều 4; Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định và danh mục mức án phí lệ phí toà án ban hành kèm theo.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số: 33/2018/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị***Nguyễn Bích Hằng*** và anh***Nguyễn Tiến Dũng.***

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

Những người yêu cầu: Chị Nguyễn Bích Hằng - sinh năm: 1989.

Trú tại: P301, A6 Tập thể Nam Đồng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Hà Nội.

Anh Nguyễn Tiến Dũng- sinh năm: 1989.

Trú tại: P501 – B11D Nam Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về con chung*:**Chị Hằng và anh Dũng thỏa thuận có 01 con chung khi ly hôn chị Hằng trực tiếp nuôi con Nguyễn Hà Vy, ghi nhận sự tự nguyện của anh Dũng đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng, thời hạn kể từ tháng 4/2018 cho đến khi con chung trưởng thành tự lập hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

***Về tài sản chung*:**Chị Hằng và anh Dũngtự nguyện thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Chị Hằng và anh Dũngtự lo chỗ ở sau khi ly hôn.

Về công nợ: Anh chị tự nguyện thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

***Về lệ phí**:*Chị Hằng tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai số 0005612 ngày 09/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy - Hà Nội.

3. ***Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.***

Nơi nhận:
VKSND quận Cầu Giấy
Đương sự
Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY
THẨM PHÁN

Bùi Thị Huê